TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐST - DS	*Thuận Châu, ngày 08 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 146, 147, 148 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2023/TLST- DS ngày 16 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Trịnh Thế Q; bà Lộ Thị K; Cùng địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Trịnh Thế Q: Bà Lộ Thị K; địa chỉ: Tiểu khu A, thị trấn TC, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Ông Lường Văn T, bà Lò Thị T; Cùng địa chỉ: Bản B, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Lò Thị T: Ông Lường Văn T; địa chỉ: Bản B, xã NL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Lường Văn T, bà Lò Thị T còn nợ lại vợ chồng ông Trịnh Thế Q, bà Lộ Thị K số tiền nợ gốc là 123.200.000 đồng (Một trăm hai mươi ba triệu hai trăm nghìn đồng). Theo Giấy xin khất nợ ngày 04/6/2022.

Vợ chồng ông Lường Văn T, bà Lò Thị T có trách nhiệm thanh toán số tiền lãi phát sinh cho vợ chồng ông Trịnh Thế Q, bà Lộ Thị K là 6.800.000 đồng (Sáu triệu tám trăm nghìn đồng).

Tổng cả gốc và lãi vợ chồng ông Lường Văn T, bà Lò Thị T phải thanh toán cho vợ chồng ông Trịnh Thế Q, bà Lộ Thị K là: 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng).

2.2. Phương thức thanh toán chia làm 06 đợt. Thời hạn thanh toán cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Ngày 05/01/2024 vợ chồng ông Lường Văn T, bà Lò Thị T thanh toán cho vợ chồng ông Trịnh Thế Q, bà Lộ Thị K số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Lần thứ hai: Ngày 30/3/2024 vợ chồng ông Lường Văn T, bà Lò Thị T thanh toán cho vợ chồng ông Trịnh Thế Q, bà Lộ Thị K số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Lần thứ ba: Ngày 30/6/2024 vợ chồng ông Lường Văn T, bà Lò Thị T thanh toán cho vợ chồng ông Trịnh Thế Q, bà Lộ Thị K số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Lần thứ bốn: Ngày 30/9/2024 vợ chồng ông Lường Văn T, bà Lò Thị T thanh toán cho vợ chồng ông Trịnh Thế Q, bà Lộ Thị K số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Lần thứ năm: Ngày 30/12/2024 vợ chồng ông Lường Văn T, bà Lò Thị T thanh toán cho vợ chồng ông Trịnh Thế Q, bà Lộ Thị K số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

Lần thứ sáu: Ngày 30/5/2025 vợ chồng ông Lường Văn T, bà Lò Thị T thanh toán cho vợ chồng ông Trịnh Thế Q, bà Lộ Thị K số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng);

2.3. Về án phí: Ông Lường Văn T, bà Lò Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật. Ông Lường Văn T, bà Lò Thị T là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm. Miễn nộp án phí Dân sự sơ thẩm cho ông Lường Văn T, bà Lò Thị T.

Hoàn trả lại cho ông Trịnh Thế Q, bà Lộ Thị K số tiền 3.200.000 đồng (ba triệu hai trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu số 0000924, ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi thành án hợp pháp cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Đương sự;
- VKSND huyện Thuận Châu (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Thị Hương